

**VN-Index**  
**1103,87** +0,58% ↑ 290 ■ 67 ↓ 160

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



VN-Index phiên cuối năm tiếp tục là một phiên tăng điểm tốt +6,33 điểm (+0,58%) duy trì được phía trên vùng kháng cự 1.100. Thanh khoản sụt giảm khá mạnh so với phiên liền trước và trung bình 20 phiên, cụ thể: KLGD đạt gần 528 triệu cổ phiếu (10.807 tỷ GTGD) so với KLGD trung bình 20 phiên là gần 584 triệu cổ phiếu. Chỉ số vượt kháng cự nhờ dòng tiền mua vào mạnh sau một phiên rung lắc trước đó, độ rộng thị trường nghiêng về bên mua, cụ thể: có 290 CP tăng giá với tổng GTGD tăng là 7.365 tỷ đồng so với 160 CP giảm với tổng GTGD giảm là 1.952 tỷ đồng. Sự bùng nổ lan rộng không chỉ ở các cổ phiếu lớn như MSN GVR TCB BID HPG VPB SSI FPT... mà cả ở các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ như PGI KBC NBB CMG... Các nhóm ngành cũng tăng mạnh, trong đó nổi bật nhất là chứng khoán (4,27%) Thủy Sản (+3,68%)... Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng hơn 200 tỷ đồng góp phần hỗ trợ đà tăng giá của thị trường. Dòng tiền tích cực và xu hướng tăng tiếp tục được duy trì.

**Hnx-Index**  
**203,12** +3,14% ↑ 117 ■ 75 ↓ 58

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



VN-Index có phiên chốt tuần chốt tháng chốt năm khá đẹp với một cây nến tăng và giá đóng cửa cao nhất phiên. KLGD giảm khá mạnh so với phiên trước đó và trung bình 20 phiên có một phần nguyên nhân từ sự cố hệ thống của HoSE. Độ rộng thị trường vẫn tốt, các cổ phiếu lớn tiếp tục bùng nổ với sự đồng thuận từ cả các nhóm vốn hóa vừa và nhỏ cũng như các nhóm ngành. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục duy trì ở vùng quá mua. Trên khung thời gian tuần và tháng các cây nến cũng là những cây nến xanh mạnh đóng cửa vùng giá cao gần nhất tuần và tháng cho thấy xu hướng tăng điểm của thị trường vẫn rất mạnh và chưa có dấu hiệu suy yếu. Phiên cuối năm chỉ số cũng đã vượt được lên trên vùng kháng cự 1.100 và trụ vững sau một phiên rung lắc trước đó. Xu thế tăng điểm vẫn được duy trì tốt và hướng đến mục tiêu tiếp theo là vùng kháng cự 1.030. Vùng hỗ trợ gần nhất là 1.084.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

VN-Index có phiên xác nhận xu hướng tăng rất tốt trên cả khung thời gian ngày tuần và tháng. Xu thế tăng vẫn đang được duy trì. Vì vậy, chiến lược giao dịch tiếp tục là nắm giữ với các cổ phiếu trong danh mục. Hướng mua mới, do chỉ số đang ở vùng khá cao thì nhà đầu tư chấp nhận được rủi ro hoặc có tỷ trọng tiền mặt lớn có thể cân nhắc giải ngân giao dịch ngắn hạn để kiếm lời. Còn hướng mua trung dài hạn thì vẫn nên chờ một nhịp điều chỉnh rõ ràng của thị trường. Danh mục lưu ý: MWG FPT GAS PLX FMC VHC... Chúc anh chị một ngày giao dịch tốt lành!

**Analyst: Nguyễn Minh Hoàng. Email: Hoang.Nguyenminh@vfs.com.vn**

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	41,45	22,9	5/8/2020	30,5	20			81,0%	
2	TCB	31,5	23	20/10/2020	26	20,9			37,0%	
3	VSC	55,1	42,1	4/11/2020	48	38			30,9%	
4	CTR	69,8	55	2/12/2020	80	54			26,9%	

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

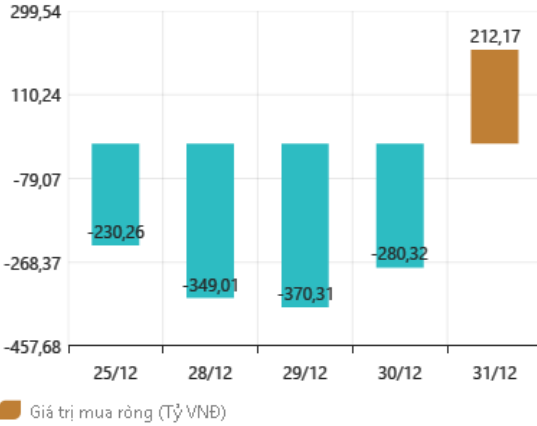
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro
27	DCM	12.4	12.5	4/11/2020	15	11.3	12.50	18/11/2020	0%	Cổ phiếu không hiệu quả
28	DPM	17.2	17	4/11/2020	21	16.3	17.2	20/11/2020	1.2%	Cổ phiếu không hiệu quả
29	CTR	62.9	47.5	4/11/2020	70	46	62.9	25/11/2020	32.4%	Đạt mục tiêu lợi nhuận 30%
30	DGC	47.9	45.4	11/11/2020	56	43.5	47.9	25/11/2020	5.5%	Hạ tỷ trọng cổ phiếu
31	CTG	34	30.3	4/11/2020	38	28	34	10/12/2020	12.2%	Chốt do đạt giá mục tiêu
32	PHR	62.5	57.1	4/11/2020	70	54	62.5	10/12/2020	9.5%	Cổ tức tiền mặt 2.500 đồng
33	DXG	14.7	11.9	4/11/2020	15	11	14.85	17/12/2020	23.5%	Chốt do đạt giá mục tiêu
34	MWG	115.2	106.1	11/11/2020	120	102	115.2	17/12/2020	8.6%	Chốt do đạt giá mục tiêu
35	BCM	41.5	40.2	10/12/2020	64	39	41.5	17/12/2020	1.7%	Thị trường rủi ro
36	TLG	39.2	38.3	10/12/2020	47	38	39.2	17/12/2020	2.3%	Thị trường rủi ro

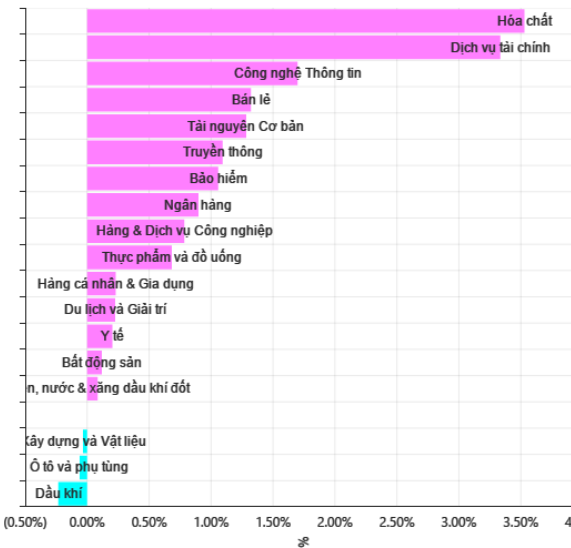
## TIN TỨC NỔI BẬT

### GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

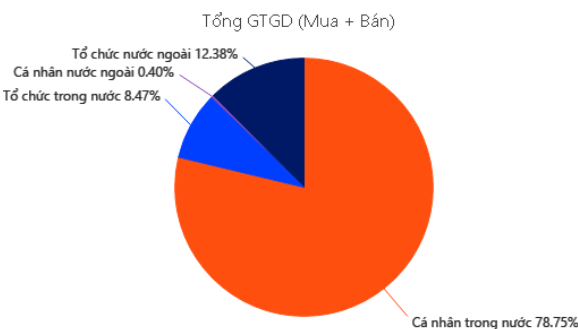
Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



### TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



### GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



Thủy sản Vĩnh Hoàn bị Mỹ áp thuế chống bán phá giá

The Leader | 2021-01-03T00:00:00

Theo đánh giá của KBSV, mặc dù mức thuế 0,09 USD/kg là không đáng kể so với giá bán (khoảng 3,5 USD/kg) và mức thuế của các doanh nghiệp cùng ngành, nhưng mức thuế này vẫn tăng thêm rủi ro đáng kể cho Vĩnh Hoàn.

Bộ Thương mại Mỹ vừa công bố kết quả sơ bộ đợt rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 16 (POR16) cho giai đoạn từ ngày 1/8/2018 đến ngày 31/7/2019 đối với sản phẩm cá tra Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Mỹ.

Theo đó, mức thuế sơ bộ cho bị đơn bắt buộc với thủy sản Vĩnh Hoàn là 0,09 USD/kg và bị đơn tự nguyện Nam Việt (Navico) cũng được hưởng mức thuế riêng 0,09 USD/kg. Đối với 27 đơn vị khác không đủ điều kiện tham gia đánh giá mức thuế riêng thì sẽ áp dụng mức chung cho Việt Nam.

Đây chỉ là kết quả sơ bộ và kết quả cuối cùng có thể được thay đổi như từng xảy ra ở kỳ POR13 và POR14. Kết luận cuối cùng sẽ được đưa ra trong vòng 120 ngày kể từ ngày thông báo kết quả sơ bộ (dự kiến khoảng tháng 4/2021).

Theo đánh giá của KBSV, mặc dù mức thuế 0,09 USD/kg là không đáng kể so với giá bán (khoảng 3,5 USD/kg) và mức thuế của các doanh nghiệp cùng ngành, nhưng mức thuế này vẫn tăng thêm rủi ro đáng kể cho Vĩnh Hoàn.

Sau một thời gian dài được hưởng thuế chống bán phá giá 0% tại thị trường Mỹ, việc VHC bị áp thuế chống bán phá giá lần này là khá bất ngờ và phần nào cho thấy phía Mỹ đang tập trung vào các công ty xuất khẩu thủy sản đầu ngành của Việt Nam.

Trong tháng 10 vừa qua, Tập đoàn thủy sản Minh Phú cũng có kết quả bất lợi đối với vụ kiện trốn thuế chống bán phá giá. Ngoài ra, Vĩnh Hoàn cũng đang phải đối mặt với rủi ro bị áp thuế nhập khẩu 25% sau khi Việt Nam bị Mỹ gắn mác thao túng tiền tệ. Phiên điều trần công khai về vấn đề thao túng tiền tệ của Việt Nam được diễn ra từ ngày 29/12/2020 đến ngày 08/01/2021.

Trong khi đó, đối với Navico, nếu kết quả cuối cùng trùng với kết quả sơ bộ, KBSV cho rằng Navico có khả năng cao sẽ thành công quay lại thị trường Mỹ trong năm 2021 sau khi rời thị trường này vào năm 2014 do khi đó bị đánh thuế chống bán phá giá cao.

Tuy vậy, trong kết quả sơ bộ lần này, mức thuế 0,09 USD/kg áp dụng cho Navico được lấy trực tiếp từ mức thuế của bị đơn bắt buộc là Vĩnh Hoàn và vẫn có rủi ro mức thuế cuối cùng của cả hai sẽ thay đổi.

**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
31-12-20	VN30F2101	13.80 (1.29%)	1072.4	1083.9	1083.9	1068.9	137,830	
31-12-20	VN30F2102	14.50 (1.36%)	710	723	732	1068.1	135	
31-12-20	VN30F2103	13.20 (1.23%)	709.9	720	725.9	1070.1	58	
31-12-20	VN30F2106	7.80 (0.73%)	710	716	724.8	1071.1	67	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
BKG	13,20	+2,20/+20,00%	5.000		LGL	6,51	-0,49/-7,00%	340.700	
EVG	9,02	+0,59/+7,00%	1.293.840		PTC	8,40	-0,63/-6,98%	2.180	
DHA	47,40	+3,10/+7,00%	61.840		SGT	6,57	-0,49/-6,94%	26.060	
FIT	15,35	+1,00/+6,97%	11.377.850		TIX	29,50	-2,20/-6,94%	50.000	
VRC	9,56	+0,62/+6,94%	620.650		NAV	18,80	-1,40/-6,93%	1.320	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NHC	31,90	+2,90/+10,00%	12.800		VNC	30,90	-3,40/-9,91%	4.700	
VC7	6,60	+0,60/+10,00%	20.400		CJC	18,20	-2,00/-9,90%	100.000	
PCG	4,40	+0,40/+10,00%	200.000		VMS	7,40	-0,70/-8,64%	30.600	
NVB	10,00	+0,90/+9,89%	10.140.100		MAC	5,70	-0,50/-8,06%	100.000	
SJ1	17,80	+1,60/+9,88%	500.000		ACM	1,20	-0,10/-7,69%	2.207.900	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HPG	41,45	+0,55/+1,34%	1.831.280	75.916.300	KBC	24,40	+1,40/+6,09%	-688.010	-16.143.500
MBB	23,00	+0,10/+0,44%	955.980	22.020.800	VPB	32,50	+0,70/+2,20%	-472.430	-15.218.390
PLX	54,60	-0,30/-0,55%	295.220	16.175.680	NVL	66,00	-0,80/-1,20%	-163.130	-10.870.870
CTG	34,55	+0,20/+0,58%	303.410	10.468.330	GVR	29,95	+1,45/+5,09%	-377.190	-10.770.660
VRE	31,40	+0,05/+0,16%	327.580	10.283.910	VNM	108,80	0,00/0,00%	-83.220	-9.066.830

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.